

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán và bổ sung kinh phí hỗ trợ BHXH, BHYT, BHTN cho lao động là đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 của Công ty Cổ phần cao su Sông Bé

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 64/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư số 58/2017/TT-BTC ngày 13/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số chính sách hỗ trợ tài chính cho các tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1853/STC-NS ngày 16/6/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán kinh phí hỗ trợ BHXH, BHYT, BHTN cho lao động là đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 của Công ty Cổ phần cao su Sông Bé, cụ thể như sau:

- Số lao động là đồng bào dân tộc thiểu số: 914 người.
- Tổng kinh phí hỗ trợ: 8.053.416.710 đồng (Tám tỷ, không trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm mười sáu ngàn, bảy trăm mười đồng), trong đó:

+ Kinh phí BHXH (17%):	6.680.810.774 đồng.
+ Kinh phí BHYT (3%):	1.178.966.641 đồng.
+ Kinh phí BHTN (1%):	93.481.329 đồng.

+ Kinh phí bảo hiểm TNLĐ, BNN (0,5%): 100.157.966 đồng.

3. Sở Tài chính là đơn vị thẩm định chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán của đơn vị sử dụng lao động.

Điều 2. Bổ sung kinh phí hỗ trợ BHXH, BHYT, BHTN cho lao động là đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022 cho Công ty Cổ phần cao su Sông Bé, số tiền 8.053.416.710 đồng (Tám tỷ, không trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm mười sáu ngàn, bảy trăm mười đồng).

Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện theo Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ (được giao tại Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần cao su Sông Bé và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng: TH, KT;
- Lưu: VT, (Quế-24.7).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**